

**Họ và tên:** Nguyễn Phạm Phương Thanh

**Ngày Sinh:** 06/03/1994

**Trường:** Đại Học Lạc Hồng

**Khoa:** Dược

**Địa chỉ nhà:** 2093 Nguyễn Ái Quốc. Phường  
Trung Dũng. Biên Hòa. Đồng Nai.

**Số điện thoại:** 0969 978 697



# HỘI THI

## TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI NĂM 2014

**Nội dung câu hỏi:** *Hãy trình bày cảm nhận và ý kiến về một danh nhân văn hóa hoặc một nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mà bạn tâm đắc nhất.*

### GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC VỀ DANH NHÂN VĂN HÓA:

- ❖ Tên danh nhân: **Trịnh Hoài Đức** (鄭懷德; 1765 – 1825).
- ❖ Ông còn có tên là An (安), tự Chỉ Sơn (止山), hiệu Cẩn Trai (艮齋).
- ❖ Nơi an táng: Theo nguyện vọng của Trịnh Hoài Đức thì linh cữu của ông được đem về chôn ở quê mẹ nơi mà ông đã sinh ra và sống những ngày niên thiếu của mình thuộc xã Bình Trước, tỉnh Biên Hòa (nay tọa lạc tại khu phố 3, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).
- ❖ Các chức hàm ông từng đảm nhiệm: Hàn lâm chế cáo, Tri huyện ở Tân Bình, Đông Cung Thị Giảng, Hộ bộ Hữu Tham tri, Thượng thư bộ Hộ, Hiệp trấn Gia Định Thành, Lễ bộ Thượng thư, Lại bộ Thượng thư. Sau khi Trịnh Hoài Đức qua đời, ông được vua Minh Mạng truy tặng chức Thiệu bảo Cẩn Chánh điện Đại học sĩ.
- ❖ Lăng mộ Trịnh Hoài Đức được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia Quyết định số 1539/QĐ ngày 27 tháng 12 năm 1990.



## LỜI MỞ ĐẦU

*Trịnh Hoài Đức được xem là bậc đại thần của triều Nguyễn. Ông không chỉ đóng góp về các mặt chính trị – ngoại giao, quân sự, an ninh – quốc phòng mà còn giúp vua cải cách nền hành chính, quản lý dân cư, mở mang đất đai; nhất là vùng đất mới phương Nam. Tài năng về mọi mặt của Trịnh Hoài Đức cho đến nay thật khó có ai bì kịp.*

*Không những là một người quan thanh liêm, được vua chúa trọng vọng, người dân cảm mến, Trịnh Hoài Đức còn là một nhà thơ, nhà văn hóa lỗi lạc. Ông có những đóng góp nổi bật về văn hóa với các công trình nghiên cứu lịch sử, địa lý, các sáng tác văn học mà trong đó “Gia Định Thành thông chí” được xem là tác phẩm đầu tiên nghiên cứu về địa lý, lịch sử, phong tục tập quán của vùng đất Nam Bộ. “Gia Định thành thông chí” không chỉ là một quyển “địa chí” thông thường, mà qua tác phẩm, ta có thể thấy được tâm huyết, tấm lòng, tình cảm của Trịnh Hoài Đức dành cho vùng đất Gia Định nói chung, vùng đất Biên Hòa – Đồng Nai nói riêng.*

*Riêng bản thân tôi, từ nhỏ đã may mắn là học sinh của trường tiểu học mang tên ông. Vì thế, tên ông đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tôi. Trong thời gian này khi cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2014 được phát động tôi đã nghĩ ngay tới ông và thực hiện bài dự thi này.*

*Qua đây, tôi xin chân thành cảm ơn Ban tổ chức “Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2014” đã tạo sân chơi hữu ích, giúp cho mọi lứa tuổi có cơ hội thể hiện tình cảm của mình đối với các danh nhân văn hóa, nhân vật lịch sử trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh. Tôi mong rằng Hội thi này sẽ ngày càng phát triển hơn nữa để thế hệ trẻ chúng tôi có thêm nhiều cơ hội tìm hiểu về những giá trị văn hóa, lịch sử trên chính quê hương mình, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử văn hóa truyền thống của dân tộc.*

### A. CẢM NGHĨ VỀ DANH NHÂN VĂN HÓA

Đồng Nai quê hương tôi là một vùng đất giàu đẹp, trù phú với nhiều danh lam thắng cảnh, nhiều sản vật có giá trị, có nhiều tiềm năng thu hút các nhà đầu tư trong nước cũng như nước ngoài đến sản xuất, kinh doanh và tham quan, du lịch. Với riêng tôi, tôi tự hào vì Đồng Nai quê tôi là một vùng đất thiêng, ghi khắc bao dấu tích lịch sử của dân tộc như “Trận tấn công của quân giải phóng vào sân bay Biên Hòa tháng 10/1964” hay “Cuộc nổi dậy phá khám Trung tâm cải huấn Biên Hòa năm 1956”. Không chỉ có vậy nơi đây còn là nơi nuôi dưỡng tâm hồn một danh nhân văn hóa đã cống hiến sức mình dành trọn tình yêu cho quê hương đất nước đó chính là danh nhân văn hóa Trịnh Hoài Đức.

Trịnh Hoài Đức sinh năm Ất Dậu (1765), tại thôn Bình Trước, dinh Trấn Biên (nay là thành phố Biên Hòa – Đồng Nai) tự Chỉ Sơn, hiệu Cán Trai, là một nhà thơ, nhà văn và là một sử gia nổi tiếng của Việt Nam sống ở thế kỷ 18. Ông mất năm 1825 thọ 61 tuổi. Khi ông mất, Vua bãi triều 3 ngày, truy tặng ông là Thái bảo, Cần chánh điện Đại học sĩ, phái hoàng tử Miên Hoảng đưa về an táng tại làng Bình Trước, huyện Phước Chánh, phủ Phước Long (nay là phường Trung Dũng, TP. Biên Hòa – Đồng Nai).



*Bức tượng Trịnh Hoài Đức  
đặt trong Văn Miếu Trấn*

Với 40 năm làm quan, giữ nhiều trọng trách quan trọng và luôn được xem là trụ cột của triều đình nên cả đời ông luôn sống thanh bạch, công bằng. Chính vì vậy mà ông luôn được hai đời vua trọng vọng, quần thần nể phục, dân chúng thương yêu. Cuộc đời của ông thật sự là một tấm gương sáng mà không chỉ thế hệ trẻ cần noi theo, mà tất cả mọi người.



### ❖ **Trịnh Hoài Đức: người mang hai dòng máu Việt - Hoa**

Theo sử sách ghi lại, vào khoảng giữa thế kỷ XVII, gặp lúc nhà Thanh ở Mãn Châu do Ngô Tam Quế đưa vào cướp ngôi nhà Minh xưng đế ở Trung Quốc, ông nội Trịnh Hoài Đức là Trịnh Hội (còn có biệt hiệu là sư Khổng) nguyên quán ở huyện Trường Lạc, tỉnh Phước Châu không chịu thuận phục Mãn Thanh liền đem gia quyến vượt biên vào Nam xin chúa Nguyễn Phúc Tần (1648-1487) cho tỵ nạn. Lúc đầu ở Phú Xuân (Huế) rồi sau đó vào trú ngụ tại đất Trấn Biên (tỉnh Biên Hoà). Thân sinh của Trịnh Hoài Đức là Trịnh Khánh người có tiếng học rộng tài cao. Thời Võ Vương Nguyễn Phúc Khoát (1738–1765) Trịnh Khánh được trọng dụng cử làm An Dương Cai thụ (Cai thầu cửa bè An Tràng), sau đó ông đổi ra Quy Nhơn, Tuy Hòa hàm chấp canh Tam Trường Cai đội nhưng được mấy năm thì Trịnh Khánh qua đời.

Khi cha mất, Trịnh Hoài Đức mới lên 10 tuổi, gặp lúc Tây Sơn nổi loạn, tình hình Đàng Trong rối ren, gia đình Trịnh Hoài Đức đành rời Trấn Biên đến sinh sống tại Phiên Trấn (Phiên An – Gia Định) vào năm 1776.

Trong thời thế loạn lạc lại không được sự dạy dỗ của cha, một cậu bé 10 tuổi làm sao có thể tự mình bươn chải giữa dòng đời, ấy vậy mà Trịnh Hoài Đức lại có thể vượt qua được hoàn cảnh của bản thân trở thành một quan thần tài đức được vua tin yêu, quần thần kính trọng và nhân dân tôn kính. Bản thân tôi cảm thấy rất khâm phục con người ông dù hoàn cảnh sống có khắc nghiệt đến mấy ông vẫn phấn đấu vươn lên, dù thuộc hai thời đại khác xa nhau về mọi mặt, nhưng ông vẫn là tấm gương sáng để thế hệ trẻ chúng tôi noi theo. Ông được mẹ cho theo học cụ Võ Trường Toản – một nhà giáo nổi tiếng đương thời ở thôn Hoà Hưng, Huyện Bình Dương (Phiên Trấn). Suốt thời gian đi học ông tỏ ra có chí và thông minh hơn người, cũng tại nơi đây, ông đã gặp hai bạn đồng môn là Lê Quang Định<sup>1</sup> và Ngô Nhơn Tịnh<sup>2</sup> rồi cùng kết thân, về sau cũng đều là công

---

<sup>1</sup>Tự: Tri Chi(知止), hiệu: Tấn Trai (晉齋, hay Cán Trai), Chi Sơn (1759 - 1813); là văn thần đầu đời Nguyễn, và là nhà thơ có tiếng trong nhóm Sơn Hội ở Gia Định và Bình Dương thị xã.

thần của nhà Nguyễn và được người đương thời xưng tụng là Gia Định tam gia của đất Gia Định xưa.

Về sau ông lập thân với phu nhân họ Lê và có 2 con trai, con cả là Quan, làm đến chức Lang trung, con thứ là Cẩn, lấy công chúa, làm đến chức Đô úy.

### ❖ Một vị quan tài – đức vẹn toàn

Năm Mậu Thân (1788), chúa Nguyễn Phúc Ánh cho mở khoa thi để chọn người hiền tài. Trịnh Hoài Đức đã đăng ký dự thi và đỗ khoa ấy. Ông được bổ nhiệm làm Hàn lâm chế cáo. Đến năm sau (1789), ông được bổ làm Tri huyện ở Tân Bình, rồi được kiêm làm Điền toán trông coi việc khai khẩn đất đai ở Gia Định. Tháng 3 năm Quý Sửu (1793), ông lãnh chức Đông Cung Thị Giảng. Tháng 11 năm đó, ông được cử theo Đông Cung Cảnh (Nguyễn Phúc Cảnh) ra giữ thành Diên Khánh. Năm Giáp Dần (1794), ông được thăng làm Ký lục dinh Trấn Dinh, rồi được bổ làm Hộ bộ Hữu Tham tri.

Năm 1802, Nguyễn Ánh lên ngôi, ông lại được thăng chức Thượng thư bộ Hộ và trong thời gian này ông cùng Ngô Nhơn Tịnh, Hoàng Ngọc Uẩn được cử là Chánh sứ sang nhà Thanh (Trung Quốc).

Tháng 2 năm Gia Long thứ 4 (1805), triều đình phái Chương Trung quân Nguyễn Văn Trương làm Gia Định Lưu trấn, Trịnh Hoài Đức làm Hiệp lưu trấn. Đến tháng 01/1808, Gia Định trấn đổi thành Gia Định thành, tháng 9 cùng năm mới đặt chức Gia Định thành Tổng trấn – tức quan đứng thứ hai ở cả vùng đất Nam Bộ lúc bấy giờ.

Năm Gia Long thứ 11, triều đình cho lệnh triệu Trịnh Hoài Đức về kinh, bổ nhiệm chức Thượng thư Bộ Lễ và kiêm việc Khâm thiên giám. Năm 1813, Trịnh Hoài Đức được điều giữ chức Thượng thư Bộ Lại. Năm Gia Long thứ 15 (01/1816) Nguyễn Hoàng Đức được triều đình bổ nhiệm chức Gia Định Tổng trấn. Tháng 11/1816, vua Gia Long cho rằng Gia Định là một thành lớn phương

---

<sup>2</sup> Hay Ngô Nhân Tĩnh (1761 – 1813), tự Nhữ Sơn (汝山), hiệu Thập Anh (拾英) là quan triều Nguyễn trong lịch sử Việt Nam



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

Nam, lại có việc giao thiệp với lân bang rất hệ trọng, cần phải có người giỏi trấn nhiệm mới được, bèn phái Lại bộ Thượng thư Trịnh Hoài Đức nắm giữ chức Gia Định Hiệp Tổng trấn một lần nữa.

Tháng 12/ 1819, vua Gia Long băng hà, Hoàng tử thứ tư là Nguyễn Phúc Kiểu lên nối ngôi, niên hiệu là Minh Mạng. Năm Minh Mạng thứ nhất (1820), Tổng trấn Gia Định thành lúc bấy giờ là Nguyễn Văn Nhơn bị triệu về kinh, Trịnh Hoài Đức được cử thay Gia Định thành Tổng trấn. Theo sử sách ghi chép trong thời gian nhận lãnh công tác ở vùng đất Gia Định, hồi ấy còn bỏ hoang nhiều nơi, Trịnh Hoài Đức đã đưa dân đến khai khẩn, mở mang thủy lợi, làm cho cuộc sống của người dân dần ổn định, sung túc. Cũng theo sử sách, công trình đào kênh Vĩnh Tế được khởi công năm 1819, dưới thời Trịnh Hoài Đức làm Hiệp tổng trấn Gia Định, làm cho giao thương, buôn bán trong vùng phát triển nhanh. Trịnh Hoài Đức kể trong “Gia Định Thành thông chí”: *“Đến ngày 15 tháng 3 năm đầu thời Minh Mạng (1820) thì xong việc, cộg thành sông mới, bề dài 140 dặm, nối tiếp sông cũ đến cửa biển Hà Tiên, tổng cộng dài 205 dặm rưỡi mà đường sông đi lại rất thông. Từ đó kế hoạch quốc gia về biên giới cũng như sự buôn bán của nhân dân cùng hưởng sự tiện lợi vô cùng...”*.

Tháng 6/1820, Trịnh Hoài Đức về kinh trông coi Bộ Lại và kiêm Phó tổng tài Quốc sử quán.

Trịnh Hoài Đức trở thành nguyên lão của triều Nguyễn và làm cố vấn tối trọng yếu cho vua Minh Mạng. Lúc triều đình có chính sự hệ trọng đều có sự tham gia của Trịnh Hoài Đức. Năm Minh Mạng thứ 2 (tháng 2/1821), vua Minh Mạng phong cho Trịnh Hoài Đức hàm Hiệp biện đại học sĩ, lãnh cả 2 chức Thượng thư Bộ Lại kiêm Bộ Binh. Đến tháng 9 cùng năm, Trịnh Hoài Đức hộ giá vua Minh Mạng đi Bắc tần các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa rồi đến Bắc Thành (Thăng Long). Cuối năm 1821, Trịnh Hoài Đức và Bắc thành Tổng trấn là Lê Chất đều sung chức Thị Vệ Đại thần, tham dự điển lễ tại Thăng Long và sau đó hộ giá vua Minh Mạng về kinh thành Huế.

Mùa thu năm Minh Mạng thứ 4 (1823), Trịnh Hoài Đức dâng sớ cáo lão và xin được về chốn cũ là Gia Định vì tuổi đã cao và có nhiều bệnh tật. Nhưng nhà vua không muốn để Trịnh Hoài Đức về, bèn sai ngự y trông nom thuốc thang cho ông và ban nhiều nhân sâm, nhục quế để bổ dưỡng sức khoẻ. Đến mùa đông, Trịnh Hoài Đức lại mạnh khoẻ vào bệ kiến tạ ơn vua.

Tuy cuộc đời làm quan đến nhất phẩm, có đủ mọi quyền hành, nhưng cuộc sống của ông vẫn hết sức thanh bần, chưa có dinh thự tử tế. Thấy vậy, vua Minh Mạng mới ban cho hai nghìn quan tiền và vật liệu để cho Trịnh Hoài Đức làm nhà ở cửa đông ngoại thành.

Trịnh Hoài Đức làm quan cho cả 2 triều vua Gia Long và vua Minh Mạng. Hơn 40 năm làm quan, ông luôn được vua tin yêu, giữ nhiều chức vụ quan trọng như: Hiệp tổng trấn, Lại bộ Thượng thư, Phó Tổng tài Quốc Tử giám, Hiệp biện Đại học sĩ, Thượng thư bộ Lại và bộ binh. Ông còn là chánh chủ khảo cho những kỳ thi Hội ở Huế. Tài năng và nhân cách, đức độ của ông là một tấm gương sáng bấy giờ. Ít có vị quan nào trong triều đình vừa được lòng vua vừa được lòng nhân dân.

Công hiến xuất sắc nhất của Trịnh Hoài Đức là đối với tiến trình lịch sử, văn hóa dân tộc là bộ Gia Định thành thông chí – bộ sách lịch sử, địa lý, văn hóa ra đời sớm và giá trị nhất về miền đất Nam bộ thời bấy giờ. Bộ địa chí này gồm 6 quyển biên khảo công phu về quá trình hình thành đất đai, sông núi, sản vật, phong tục, con người, bộ máy hành chính Nam bộ. Công trình đã được người Pháp dịch và xuất bản ở Paris từ năm 1863 và trở thành tài liệu vô giá cho bất kỳ ai muốn tìm hiểu, nghiên cứu về miền Nam.

Dưới thời nhà Nguyễn (1802 – 1945), đặc biệt giai đoạn 4 đời vua đầu là Gia Long (1802 – 1820), Minh Mạng (1820 – 1840), Thiệu Trị (1841 – 1847) và Tự Đức (1848 – 1883), các ngành khoa học xã hội và nhân văn phát triển mạnh hơn so với các triều đại trước.



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

Ở những thập niên cuối thế kỷ XVIII và đầu thế kỷ XIX, cùng với việc hoàn thành công cuộc thống nhất quốc gia, việc biên soạn địa phương chí được đẩy mạnh, với sự đầu tư rất lớn của nhà nước. Nhà Nguyễn đã ý thức rất rõ vai trò của sách địa chí<sup>3</sup>, xem đây là công cụ quản lý toàn diện về địa phương trên các mặt địa lý, nhân văn, chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa.

Đối với ngành địa dư học, bên cạnh các cơ quan chuyên trách như Quốc sử quán, triều Nguyễn còn giao trách nhiệm hoặc khuyến khích các cá nhân có năng lực tham gia biên soạn địa chí.

Một loạt các tác phẩm địa dư đồ sộ đã ra đời như: Quốc sử quán với “*Đại Nam thống chí*” (viết thời Thiệu Trị), “*Đại Nam nhất thống chí*” (31 quyển, viết thời Tự Đức, bộ quốc chí đồ sộ và đầy đủ nhất), “*Đồng Khánh địa dư chí*” (27 quyển), “*Đại Nam nhất thống dư đồ*”; Hoàng Hữu Xứng với “*Đại Nam quốc cương giới vịnh biên*” (viết năm 1886); Lê Quang Định với “*Hoàng Việt nhất thống chí*” (10 quyển, viết năm 1806); Nguyễn Văn Siêu và Bùi Quỳ với “*Đại Việt địa dư toàn biên*” (viết thời Tự Đức, in năm 1900)...

Tháng 6 năm Gia Long thứ 4 (1805), vua sai ông “*kê khảo sự tích, cương vực, thổ sản trong địa hạt, và đo xem đường sá xa gần, núi sông chỗ nào hiểm yếu hay bình thản, vẽ vào bản đồ, ghi chép biên bản theo từng khoản, cước chú rõ ràng, dâng lên để làm hình lục*”. Trên cơ sở đó, ông đã viết tác phẩm “*Gia Định thành thông chí*”.

Bộ sách được ông dâng lên vua Minh Mạng vào tháng 5 năm Canh Thìn (1820) khi có chiếu chỉ của triều đình về việc tìm kiếm và thu nạp sách cũ, cùng với sách “*Minh bệ di ngự văn thảo*”.

Gia Định thành thông chí là bộ sách địa lý học lịch sử được Trịnh Hoài Đức biên soạn khá công phu, theo thể loại địa chí. Tứ khố toàn thư đời vua Càn

---

<sup>3</sup>Địa chí hay địa phương chí là thể loại sách ghi chép, biên soạn, giới thiệu về địa lý, lịch sử, phong tục, nhân vật, sản vật, kinh tế, văn hoá... của một địa phương (làng, xã, huyện, tỉnh, thành phố...)

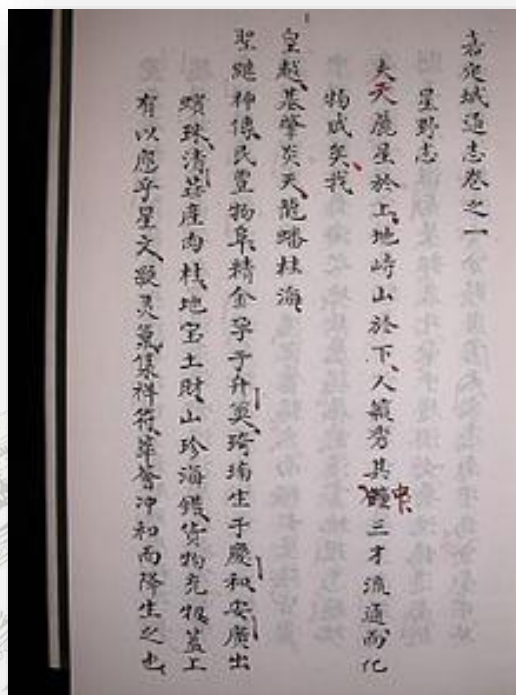
Long, nhà Thanh (Trung Quốc) xếp loại sách này vào Sử bộ (Kinh – Sử – Tử – Tập).

Trong quá trình tìm hiểu về ông, tôi may mắn có cơ hội đọc được tác phẩm này. Sách ghi chép đầy đủ và cụ thể việc hình thành các trấn, núi sông, cương vực, thành trì, khí hậu, sản vật, nhân vật, phong tục tập quán, cách làm ăn, sinh hoạt của nhân dân cũng như lịch sử hình thành vùng đất Gia Định (quá trình khai thác ở vùng đất cực nam của Tổ quốc, việc bang giao với hai nước láng giềng Cao Miên và Xiêm La, cuộc khởi nghĩa Tây Sơn và việc Nguyễn Ánh khôi phục được địa vị thống trị của các chúa Nguyễn). Khi tìm hiểu trên các phương tiện truyền thông tôi được biết tác phẩm này được các nhà nghiên cứu địa lý thế giới đánh giá cao, xem như một nguồn tài liệu quý giá bao gồm các vấn đề lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội ở vùng đất này. Người Pháp cũng sớm biết giá trị của tác phẩm, nên ngay sau khi thôn tính Nam kỳ, Gabriel Aubaret lập tức dịch và xuất bản bộ sử này bằng tiếng Pháp tại Paris (1863).

Gia Định thành thông chí ghi chép về 5 trấn: Phiên An, Biên Hòa, Định Tường, Vĩnh Thanh và Hà Tiên thuộc Gia Định thành dưới triều vua Gia Long (1802 – 1819). Sách gồm 6 quyển, với trình tự nội dung sau:

➤ **Quyển 1: *Tinh dã chí*** (Khu vực các ngôi sao), 6 tờ. Ông đã căn cứ vào thiên văn chí và địa lý chí của các sách chính sử Trung Quốc như Hán thư, Đường thư nhận định vị trí các đất Ngô Việt hay Dương Châu đối với các vì sao để suy luận về vị trí của đất Gia Định, phần này không có giá trị thiết thực.





*Trang đầu tiên của quyển 1 “Tinh dã chí”*

➤ **Quyển 2: Sơn xuyên chí** (Chép về núi sông), 90 tờ. Trịnh Hoài Đức phân biệt theo từng trấn của đất Gia Định mà mô tả các núi sông. Lúc này Gia Định chia làm 5 trấn: Biên Hòa, Phiên An, Định Tường, Vĩnh Thanh, Hà Tiên. Đến năm Minh Mạng thứ 13 (1832), trấn Vĩnh Thanh mới chia làm 2 tỉnh là Vĩnh Long và An Giang. Sách Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn trước kia chưa nói đến núi sông của đất Gia Định. Gia Định thành thông chí là cuốn sách đầu tiên mô tả kỹ càng sông núi vùng này, các sách địa chí được biên soạn về sau như Đại Nam nhất thống chí đời vua Tự Đức cũng không mô tả kỹ càng hơn.

➤ **Quyển 3: Cương vực chí** (Chép về bờ cõi), 85 tờ. Phần đầu chép lịch sử khai thác đất Gia Định của chúa Nguyễn, tác giả thường dẫn sách Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn và sách Việt Nam khai quốc chí truyện của Nguyễn Bỉnh Trung, có những tài liệu hay về quan hệ ngoại giao giữa các chúa Nguyễn với các vua nước Cao Miên.

Phần thứ hai chép về cương vực chung của đất Gia Định và cương vực từng trấn với vị trí, giới hạn, hình thế của trấn và danh sách các phủ, huyện, tổng, xã, thôn, lân (có cả vị trí và giới hạn mỗi huyện và mỗi tổng). Đây là tài liệu mô tả kỹ càng nhất về các khu vực hành chính của đất Gia Định thời Gia Long. Về các trấn Định Tường, Vĩnh Thanh và Hà Tiên, tác giả có chép thêm những sự kiện liên quan đến sự khai thác các trấn đó. Về trấn Hà Tiên có nhiều tài liệu liên quan đến Cao Miên và Xiêm La.

➤ **Quyển 4: Phong tục chí** (Chép về phong tục, tập quán), 18 tờ. Sách ghi chép về phong tục, trang phục, nhà cửa, tín ngưỡng, lễ tết, hội hè... của Gia Định, nét văn hóa riêng của mỗi trấn. Phần này cung cấp những tài liệu quý về văn hóa xưa của đất Gia Định.

➤ **Quyển 5: Sản vật chí** (Chép về sản vật), 25 tờ. Phần đầu nói về nông sản, tình hình ruộng đất của cả trấn, của một số huyện, tổng, thời gian cấy gặt ở mỗi nơi, các giống lúa và các giống hoa màu.

Phần thứ hai tác giả nêu lên các sản vật quan trọng của các địa phương, từ lâm sản, thổ sản đến thủy sản. Quyển này cho chúng ta nhiều tài liệu về tài nguyên của đất Gia Định.

➤ **Quyển 6: Thành trì chí** (Chép về thành quách), 45 tờ. Quyển này không những cho chúng ta biết vị trí giới hạn, quy mô của các thành trấn lý và huyện lý, mà còn cho biết vị trí, quy mô, tình hình các lũy, các đồn, các đình chùa, các cầu, chợ, các phố xá như phố Sài Gòn, phố Nông Nại. Đặc biệt là chúng ta có thể biết được vị trí và quy mô của thành “Bát giác hình hoa sen” do Nguyễn Ánh xây 1788 và do Minh Mạng phá sau cuộc khởi nghĩa của Lê Văn Khôi.

Sau khi tìm hiểu về tác phẩm tôi tâm đắc nhất quyển 4 – Phong tục chí. Tác giả đã mô tả rất tỉ mỉ các phong tục thời bấy giờ, tác phẩm trở thành một bức tranh sống động mô tả mọi hoạt động sinh hoạt hằng ngày của người dân Gia Định xưa. Trong quyển này có rất nhiều phong tục, tập quán mà hiện nay



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

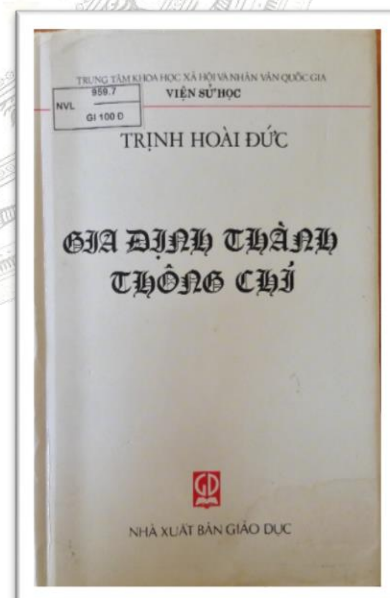
---

vẫn còn được người đời lưu giữ: “*Cứ đến cuối năm thì quét dọn, bồi đắp phần mộ tổ tiên*”; “*Khách đến nhà thì mời ăn trà, thết nước chè rồi ăn cơm ăn bánh*”. Bên cạnh đó cũng có những tục lệ khá thú vị nhưng đã không còn được lưu truyền do sự thay đổi về cách sống và nhận thức của người dân: “*Tục Gia Định nhà nào có người đẻ, thì lấy một đoạn củi đun dở, chẻ khúc gậy kẹp ngay vào, dựng ở trước cửa nhà. Để con trai thì để đoạn củi đun dở ấy đầu hướng vào trong, để con gái thì đầu hướng ra ngoài để làm dấu hiệu*”.

Từ những chi tiết nhỏ nhất trong phong tục của người dân Gia Định được Trịnh Hoài Đức ghi chép rõ ràng ta có thể thấy ông là một con người tận tụy với công việc và phải là người gắn bó mật thiết với đời sống của nhân dân mới có thể ghi chép tường tận những hoạt động sinh hoạt hằng ngày của người dân Gia Định xưa. Qua tác phẩm Gia Định Thành Thông Chí tôi mới hiểu được phần nào về phong tục, tập quán tốt đẹp cũng như hoàn cảnh sinh sống vất vả của thế hệ trước, những giá trị văn hóa đó cần phải được thế hệ trẻ như tôi gìn giữ và phát huy bên cạnh đó chúng tôi còn phải biết trân trọng cuộc sống hiện tại và phải sống sao cho có ý nghĩa, như mong muốn của Trịnh Hoài Đức khi thực hiện tác phẩm này.



*Tác giả tìm đọc tác phẩm Gia Định Thành Thông Chí*



*Gia Định Thành Thông Chí  
NXB Giáo Dục*

\*\*\*\*

Trong huyết quản của ông là hai dòng máu Hoa – Việt hòa trộn, nhưng xem ra dòng máu Việt có phần đỏ thắm hơn. Ông yêu vùng đất mà mình đã lớn lên từ nhỏ nơi đã cưu mang ông khi thân phụ qua đời, có lẽ chính vì vậy ông đã đem hết tâm huyết, tài năng của mình phục vụ cho đất nước nơi ông đã gắn bó từ lúc sinh thành. Vì lẽ đó Trịnh Hoài Đức luôn xác định mình là một công dân của nước Việt Nam, ngay cả khi ông đi sứ sang Trung Hoa về quê cha đất tổ. Qua một số bài trong tập “*Cán trai thi tập*” (hay còn gọi là Bắc xứ thi tập) ông luôn hướng tâm hồn mình về tổ quốc Việt Nam. Không lúc nào ông có thể quên đi hình ảnh nhân dân Việt Nam đang đứng trước cảnh lâm than, ông chia sẻ nỗi đau của thân dân Việt Nam:

*Năm ba ông lão xóm Đông*

*Hái rau thay gạo đói lòng sớm hôm*

Hay:

*Điều qua no nê kêu rợn bãi*

*Hồn ma vất vương khóc thâu canh*

\*\*\*\*

Trịnh Hoài Đức là một nhà trí thức về Văn Học rất ưu tú của tỉnh Biên Hòa. Ông để lại cho ngàn sau một kho tàng văn thơ và một công trình nghiên cứu lịch sử rất giá trị. Từ năm Minh Mạng nguyên niên, ông đã dâng vua hai bộ “Lịch Đài kỷ nguyên” và “Khuông tế lục”. Đặc biệt nhất là bộ biên niên sử “Gia Định thành thống chí”. Đây là quyển sử ghi lại đầy đủ và toàn diện nhất hình thể xứ Đàng Trong vào thời kỳ khai phá lập nghiệp của đoàn người Việt nam tiên. Quyển sử “Gia Định Thành Thống Chí” đã giúp ích rất nhiều. Đây là một bộ Sử sách dùng để làm tài liệu biên soạn các bộ sử cho mọi thế hệ ngày xưa và cho cả những thế hệ sau này...



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

Khi bắt đầu tìm hiểu về danh nhân Trịnh Hoài Đức, tôi mới thực sự nhận thấy hiểu biết của mình về ông còn quá hạn hẹp. Trịnh Hoài Đức không chỉ là một chính trị gia, nhà quân sự lỗi lạc ông còn là một nhà thơ, sử gia có tài, là tác giả tiêu biểu thế kỷ XVIII ở miền Nam. Những tác phẩm của ông để lại đến nay vẫn còn khẳng định giá trị lớn về mặt văn học. Cùng với Lê Quang Định và Ngô Nhân Tịnh – Gia Định tam gia thời bấy giờ, thơ văn của ba ông được Trịnh Hoài Đức tập hợp lại và cho in thành sách gọi là “*Gia Định tam gia thi*”, ông cũng dày công sưu tầm thơ văn của nhóm “*Chiêu Anh Các*” cùng với Lê Quang Định và Ngô Nhân Tịnh, Trịnh Hoài Đức chủ trương thành lập nhóm “*Bình Dương thi xã*” và đã thu hút được nhiều nhân sĩ nổi tiếng đương thời như Hối Sơn Hoàng Ngọc Uẩn (Hoàng Ngọc Uyển), Ký Sơn Diệp Minh Phụng, Phục Sơn Vương Xế Sinh... Sự ra đời của “*Bình Dương thi xã*” đã khẳng định thêm một bước phát triển của nền văn hoá Hán Nôm ở vùng đất Nam bộ khi ấy mà trọng tâm là Gia Định. Một số tác phẩm của Trịnh Hoài Đức:

❖ “*Cán trai thi tập*” là quyển thơ gom góp những bài ông sáng tác trong khoảng 1782-1818. Tập gồm 5 phần:

1. Tựa và bạt của tác giả và 3 người đồng triều: Nguyễn Địch Cát, Ngô Thi Vị, Cao Huy Dục.
2. Thôi thực truy biên tập 退食追編集: gồm 127 bài thơ sáng tác từ 1782 đến 1801.
3. Quan Quang tập 觀光集: gồm 152 bài thơ sáng tác từ 1802 đến 1803 khi tác giả đi sứ. Còn gọi là “*Bắc sứ thi tập*”.
4. Khả dĩ tập 可以集: gồm 48 bài thơ và văn xuôi, sáng tác từ 1804 đến 1818.
5. Tự truyện: ghi về gia đình, hoạn lộ, cuộc đi sứ, và lý do ấn hành tập thơ này, đề năm thứ 18 đời Gia Long (1819).

❖ “*Minh Bật di ngư*” nói về Mạc Thiên Tích chống nhà Mãn Thanh chạy sang Việt Nam. Đây là công trình lớn của Trịnh Hoài Đức, ông đã bỏ công sưu tập, tái bản và đề tựa. Qua đó, giúp chúng ta ngày nay hiểu biết được phần nào về văn đàn “Chiêu Anh các” cũng như sự nghiệp của Mạc Thiên Tích<sup>4</sup> ở Hà Tiên.

❖ “*Gia Định Tam thi gia*” tuyển tập các thơ văn của bộ ba Lê Quang Định, Ngô Nhân Tịnh, và Trịnh Hoài Đức.

❖ “*Lịch đài kỷ nguyên*”, “*Khương Tế lục*” là hai bộ sách mà Trịnh Hoài Đức ghi lại cảm nghĩ của mình sau chuyến đại giá vua Minh Mạng đi Bắc tuần.

Qua tìm hiểu tôi nhận thấy nội dung trong thơ Trịnh Hoài Đức luôn nói về lòng yêu quê hương, đất nước, gắn bó mật thiết và thủy chung với cuộc sống, cảnh vật và con người đất Gia Định. Bằng tình cảm chân thực, với cái nhìn triu mến nhà thơ đã tái hiện lại những bức tranh sinh động về cảnh nông thôn như nhóm chợ dưới bóng đa, tiều phu ra quán mua rượu, nông phu đi xem bói, trai tráng giữ gìn làng xóm. Sản phẩm căn bản của miền quê như thịt thú rừng, tôm cá... cũng được ông nói đến.

**Nguyên Văn:**

**Phiên Âm:**

翠藹山屏障水鄉

Thúy ái sơn bình chương thủy hương,

榕陰蔽芾市塵涼

Dung âm tế phé thị triền lương.

田禽獵獸充松肆

Điền cầm liệt thú sung Tùng tứ,

籠蜺罨魚滿竹坊

Tì hiện tằng 5 ngư mãn Trúc phường.

買酒樵歸酌店寂

Mãi tửu tiều qui cô điếm tịch.

占年農返卜亭荒

Chiêm niên nông phản bốc đình hoang.

舟車幸免憂強盜

Chu xa hạnh miễn ưu cường đạo,

林藪英雄任職方

Lâm tẩu anh hùng nhậm chức phương.

(Ngư tân sơn thị)

---

<sup>4</sup> Ông là người công mở mang đất Hà Tiên, khai khẩn miền Tây Nam Bộ, biến vùng đất Hà Tiên trở thành đất văn hiến, phồn vinh, nhiều lần chống trả lại các cuộc tấn công của các lân bang Xiêm La và Chân Lạp.



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

### Tạm Dịch:

Sông xanh, núi biếc chắn bình phong,

Bóng mát cây đa, buổi chợ đông.

Săn bắn, chợ Tùng nhiều giống thú,

Đó đăng, phố trúc lắm cá sông.

Rượu xong tiều lại, hàng thêm vắng,

Quả được nông về, miếu trống không.

Lui tới xe thuyền không sợ cướp,

Khắp nơi, hào kiệt đã đề phòng.

(Phiên chợ núi bên cá)

\*\*\*\*

Trên bước đường công danh của mình, Trịnh Hoài Đức đã lên gần tuyệt đỉnh. Ông là một con người tài đức vẹn toàn, được vua tin yêu, quần thần ngưỡng mộ. Làm quan đến chức nhất phẩm mà vẫn sống giản dị, thanh cao, chỉ biết quên mình vì ích nước, lợi dân được trăm dân kính yêu.

Bằng khả năng và sức lực của chính bản thân, Trịnh Hoài Đức đã được vua Gia Long, Minh Mạng ban cho những chức vụ khá quan trọng trong triều đình Huế. Hai vua đã dành cho ông sự tín cẩn và lòng sùng ái đặc biệt, nhất là triều Minh Mạng, Trịnh Hoài Đức đã thành một vị nguyên lão, một cố vấn tối cao của nhà vua, bất cứ điều gì quan trọng Minh Mạng cũng đều hỏi ý kiến ông.

### \* Chọn quê hương làm nơi yên nghỉ

Tháng 3 năm Minh Mạng thứ 6 (1825), sau một thời gian lâm bệnh, Trịnh Hoài Đức qua đời, hưởng thọ 61 tuổi. Vua Minh Mạng hết sức thương tiếc, truyền bãi triều 3 ngày, truy tặng ông chức “Thiếu bảo Cần chánh Đại học sĩ”, ban tên thụy là Văn Khác, phái hoàng thân Miên Hoằng đến nhà riêng tế lễ, lại

cho đưa linh cữu về Gia Định như nguyện vọng của ông. Ngày đưa tang, lại cho 400 lính Thần sách hộ tống linh cữu ra bến sông Hương. Về đến Gia Định, quan Tổng trấn là Lê Văn Duyệt thân hành đón tiếp và tế lễ, sau đó Lê Văn Duyệt còn hộ tống linh cữu về chôn cất ở quê mẹ ông – làng Bình Trước (dinh Trấn Biên, tức Biên Hòa ngày nay).

Hôm đưa đám, vua sai các vị đại thần thay mạng mình tế 1 tuần rượu, có 400 quần thần đi hộ tống và phái hoàng thân Miên Hoàng đại diện vua đi đưa để đi ban lễ vật cho gia quyến và đọc Đạo ngự điều văn. Những ân tứ ấy xét trong lịch sử cũng hiếm có. Có thể nói, chưa có vị đại thần nào được nhà vua ban nhiều ân sủng đến thế.

Năm Nhâm Tý (1852), Tụ Đức thứ V, linh vị của ông được đem thờ ở miếu Trung Hưng công thần và liệt vào những người có công khai quốc. Năm Mậu Ngọ (1858), được đưa vào thờ ở điện Hiến Trung.

Mộ Trịnh Hoài Đức thực chất là khu mộ của cả họ tộc Trịnh Hoài Đức. Người dân địa phương còn gọi mộ Trịnh Hoài Đức một cách tôn kính là “Lăng ông”. Dưới thời Nguyễn, mộ nằm trên phần đất thuộc thôn Bình Trúc, dinh Trấn Biên. Thời Thuộc Pháp được sửa thành làng Bình Trước, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa. Ngày nay thuộc phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**Mộ Trịnh Hoài Đức** nằm trên mảnh đất rộng 140m<sup>2</sup>, xây bằng đá ong tô vôi hợp chất, bốn bên đều giáp với nhà dân. Mộ được bao bọc xung quanh bởi vòng thành có kích thước cao 1,45m, phía sau là bức tường cao 2,4m nối liền với vòng thành tạo nên hình bầu dục lượn sóng. Trên bức tường có khắc các dòng chữ Hán (nhưng nay đã bị xoá mờ không đọc được) và hai bên tường được trang trí hình 2 đầu rồng cách điệu.

Mặt tiền của mộ có bức bình phong (cao 2m x 3,4m x 0,60m). Theo lời kể của ông Nguyễn Đức Thùy – người trông coi khu mộ đã được hơn 20 năm, xưa



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

kia mặt trước bình phong có gắn một bản kẽm lớn của Viện Bảo tàng (chế độ cũ) thừa nhận là di tích (theo Nghị định số 1189 ngày 24/2/1938) nhưng nay tấm bảng này đã bị thất lạc. Hai bên bức bình phong là 22 cột vuông (cao 1,45m x 0,75m) nối liền với vòng thành tạo nên một khoảng sân nhỏ trước mộ.

Phía trước mộ là bệ thờ cao 0,55m, dài 1,4m, rộng 0,5m, phần dưới được đắp nổi chân quỳ. Nối liền với bệ thờ là phần gắn bia được trang trí bởi các đường hồi văn. Bia bằng đá tuf-fezit cao 1m, rộng 0,55m đặt giữa, trên có khắc chữ Hán, xung quanh được trang trí biểu tượng âm dương và hồi văn. Nội dung được khắc trên bia là:

- Hoàng Việt, Ất Dậu, Trọng Đông, cát nhật
- Hiệp biện Đại học sĩ, tặng đặc tiến vinh lộc đại phu, hữu trụ quốc Thiếu bảo cần chánh điện Đại học sĩ Trịnh công chi mộ.
- Hiếu tử hàn lâm viện biện tu: Trình Xuyên tử Trình Thiên Nhiên lập thạch.

**Mộ bà chánh thất phu nhân (họ Lê):** Mộ bà nằm ngay cạnh mộ ông Trịnh Hoài Đức, có lối kiến trúc tương tự như mộ Ông. Phần mộ chính có chiều dài 4m x 1,5m x 1,35m. mặt quay theo hướng tây nam. Bệ thờ cao 0,50m, dài 1,25m, rộng 0,50m, phần gắn bia cao 1,1m, dài 1,65m, rộng 0,70m. Bia bằng đá diorit, cao 1m, rộng 0,50m, giữa khắc chữ Hán, xung quanh trang trí hồi văn. Nội dung đề trên bia:

- Hoàng Việt
- Hiệp biện Đại học sĩ Trịnh công chánh thất Lê phu nhân chi mộ.
- Hiếu tử Trình Thiên Lễ, Trình Thiên Nhiên Trình Thiên Bảo đồng phụng tự.



*Lăng mộ của Trịnh Hoài Đức và phu nhân có hình voi phục độc đảo*

Xung quanh mộ Trịnh Hoài Đức còn có các ngôi mộ thuộc dòng họ Trịnh. Tất cả những nét nghệ thuật, kiến trúc trong khu mộ phản ánh khả năng sáng tạo, bàn tay khéo léo của người thợ xa xưa; đồng thời còn thể hiện sâu sắc truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, kính trọng hiền tài của dân tộc.

Ngày 27 tháng 12 năm 1990, Bộ Văn hoá – Thông tin – Thể thao và Du lịch ra quyết định số 1539/QĐ xếp hạng mộ Trịnh Hoài Đức là di tích lịch sử danh nhân.

Khi đến với nơi đây chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy không gian yên bình, trang nghiêm của lăng mộ. Trước tấm bình phong là khoảng sân nhỏ có đặt vài chiếc ghế đá cho mọi người đến viếng mộ nghỉ ngơi, ngồi lại nơi đây và đọc lược sử về vị danh nhân lẫy lừng của vùng đất Đồng Nai, gạt đi hết mọi lo toan, ưu phiền của cuộc sống, quay ngược thời gian cùng Trịnh Hoài Đức sống lại với những thời khắc lịch sử hào hùng của dân tộc.



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---



*Tác giả ngồi tại khu lăng mộ viết cảm nhận của mình về vị danh nhân*

Trải qua hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cùng với tác động của khí hậu, thời tiết khu mộ dòng họ Trịnh nay đã bị xuống cấp nghiêm trọng. Những hoa văn, chữ viết được khắc trên toàn bộ các mộ và thành mộ đã bị bào mòn, nền đất đã bị rêu phủ kín gây trơn trượt khó đi, trên các bia mộ những dòng chữ theo năm tháng đã phai mờ, khó đọc.



*Lối đi vào khu mộ bị rêu bám đầy*



*Ông Thùy cùng tác giả đang bàn luận về thực trạng xuống cấp của khu mộ hiện nay.*



### Phản Kết

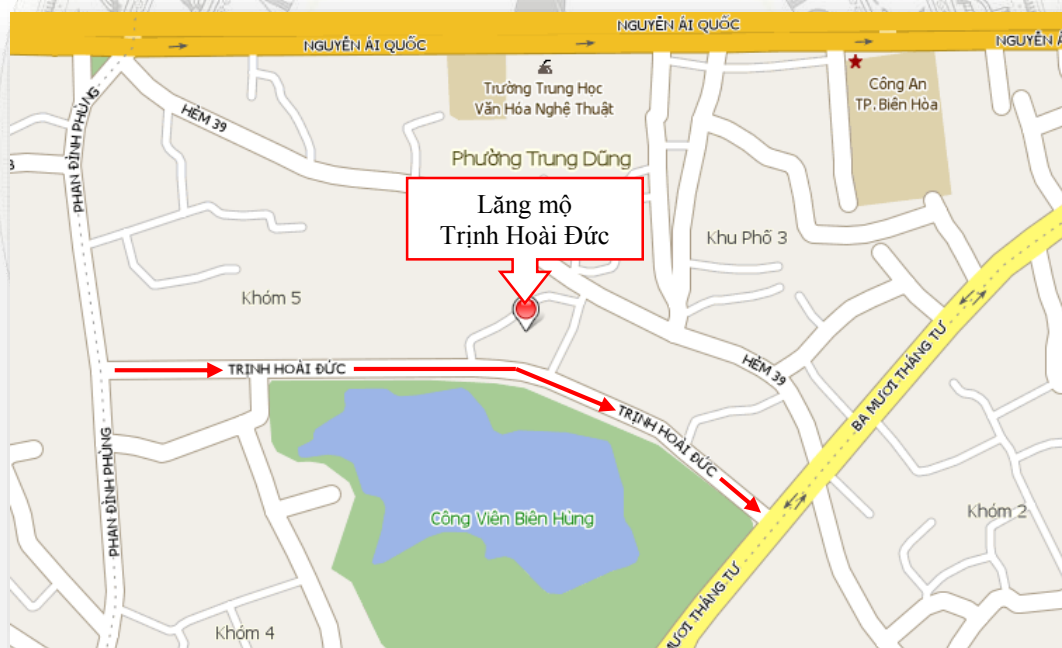
*Danh nhân văn hóa Trịnh Hoài Đức là một trong những trụ cột của triều đình nhà Nguyễn ở thế kỷ XIX. Trên bước đường công danh, Trịnh Hoài Đức đã lên gần tuyệt đỉnh. Ông là một con người tài đức vẹn toàn, được vua tin yêu, quân thần ngưỡng vọng. Dù ở chức cao được vua trọng vọng nhưng Trịnh Hoài Đức vẫn sống giản dị, thanh cao, chỉ biết quên mình lo việc ích nước, lợi dân. Về phương diện văn hóa, Trịnh Hoài Đức là nhà thơ, nhà viết sử lỗi lạc hàng đầu của thời Nguyễn trung hưng. Trịnh Hoài Đức để lại cho hậu thế một kho tàng đồ sộ gồm thơ văn và nhiều công trình nghiên cứu nổi tiếng.*

*Những thế hệ người dân ở vùng đất Gia Định xưa kia và người dân Đồng Nai ngày nay luôn biết ơn và tự hào về Trịnh Hoài Đức, một tài năng lớn, một nhân cách lớn, danh nhân văn hóa đã góp phần đặt nền móng cho một vùng hào khí Đồng Nai - văn hóa Đồng Nai.*

*Riêng về phần mình, tôi sẽ cố gắng học tập hơn nữa để mai sau có thể đem sức mình phục vụ đất nước, tiếp truyền thống ngàn đời mà cha ông đã để lại, như Trịnh Hoài Đức đã cống hiến cả cuộc đời mình vì quê hương – đất nước.*

### **B. GÓP Ý, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HÓA CỦA DANH NHÂN VĂN HÓA**

Là một danh nhân văn hóa, một tài năng lớn của đất nước, Trịnh Hoài Đức đã góp phần đặt nền móng cho một vùng Hào khí Đồng Nai – văn hóa Đồng Nai, để tỏ lòng biết ơn đến ông, nhân dân Biên Hòa đã đem bài vị của ông thờ trong Văn miếu Trấn Biên và ngay tại trung tâm thành phố Biên Hòa (ngang qua khu lăng mộ và hồ nước công viên Biên Hùng) có một con đường mang tên ông. Tên tuổi của ông còn được gắn với những tên trường trên đất Đồng Nai như một minh chứng cho truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của người dân Biên Hòa – Đồng Nai đối với một nhân tài.



*Lăng mộ Trịnh Hoài Đức thuộc phường Trung Dũng*

Nhưng trên thực tế hiện nay khu di tích Mộ Trịnh Hoài Đức – nơi yên nghỉ cuối đời của ông lại đang trong tình trạng đáng báo động.



### 1. Trùng tu, tôn tạo kết hợp bảo quản, chăm sóc di tích

Trước đây khu di tích Mộ Trịnh Hoài Đức được đặt trên khu đất trống riêng biệt với khu dân cư sinh sống. Tuy nhiên, trải qua nhiều năm với nhiều sự thay đổi của lịch sử nên hiện nay khu mộ bị bao quanh bởi khu dân cư vì thế khó tránh khỏi rác sinh hoạt của người dân gây mất vệ sinh và tính thẩm mỹ, trang trọng của khu lăng mộ.



*Rác thải sinh hoạt ngay cạnh lăng mộ.*

Với thực trạng trên cho thấy một số người dân hiện đã và đang đi ngược lại với truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của nhân dân ta. Thiết nghĩ, các nhà chức trách và ban quản lý di tích cần nhanh chóng có kế hoạch bảo tồn Khu di tích Lăng mộ Trịnh Hoài Đức.

Theo tôi, việc quy tập hết tất cả những ngôi mộ họ Trịnh về trung tâm tại mộ Trịnh Hoài Đức và chánh thất phu nhân, sau đó cho xây dựng tường rào bao quanh, tạo không gian yên tĩnh cho khu mộ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc diễn ra các nghi lễ cúng viếng, tham quan của du khách. Nhưng với giải pháp

này thì nguyên bản của di tích sẽ bị phá vỡ, làm mất đi yếu tố phong thủy trong cách bày trí theo thứ bậc trong dòng họ, mất đi giá trị tâm linh trong văn hóa của người xưa, điều này sẽ mất đi giá trị thực sự của di tích. Cách tốt nhất là vẫn giữ nguyên vị trí của các ngôi mộ như hiện nay, sau đó sẽ tiến hành tu bổ và phục hồi từng ngôi mộ.

Vì Khu di tích lăng mộ Trịnh Hoài Đức nằm gần nhà dân, do đó chính quyền địa phương nên thuyết phục người dân cam kết không vứt bỏ rác thải sinh hoạt ở gần khu mộ đảm bảo mỹ quan cho khu mộ. Bên cạnh đó chính quyền địa phương cũng nên vận động các bạn đoàn viên thanh niên thường xuyên đến viếng lăng mộ, phụ giúp người trông coi di tích dọn vệ sinh, chăm sóc cây kiểng để khu mộ thoát khỏi tình trạng rêu phong.

Hiện nay bảng thuyết minh về thân thế, sự nghiệp cũng như công lao của ông đối với đất nước đều đã bị mờ. Theo ý kiến của tôi ban quản lý di tích cần làm mới bảng thuyết minh này và bảng này cần được viết với ba thứ tiếng là Việt, Anh và Trung để khách du lịch nước ngoài khi đến tham quan có thể tự tìm hiểu. Để tránh tình trạng bị hư hại, tránh phải sửa chữa nhiều lần thì bảng thuyết minh nên được làm bằng chất liệu tốt nhất.



*Bảng thuyết minh về Trịnh Hoài Đức nay đã bị phai mờ*



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

Ngay tại lăng mộ có một phần đất trống, theo tôi tại đó có thể xây cất một thư viện nhỏ chứa các tác phẩm nổi tiếng của ông để du khách khi đến viếng mộ có thể ngồi lại tìm hiểu thêm về các tác phẩm mà ông đã để lại cho đời, để hiểu hơn về những cống hiến vô cùng quý báu của ông.

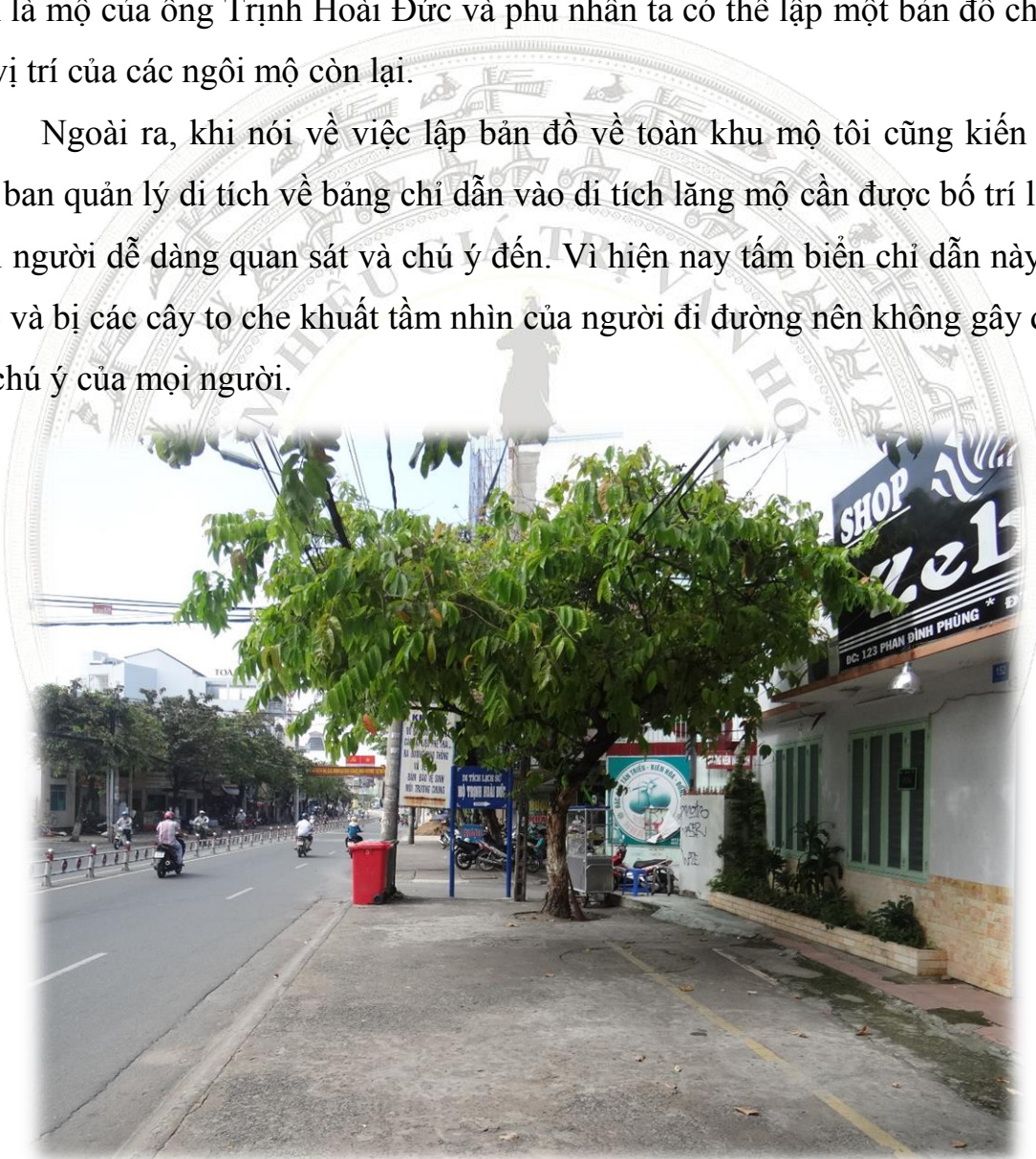


*Khoảng đất trống có thể tận dụng làm thư viện*

Hiện nay ngoài khu mộ của ông Trịnh Hoài Đức và phu nhân được hàng rào bảo vệ và có người chăm sóc thì các ngôi mộ khác thuộc dòng tộc họ Trịnh ở quanh đó không hề được chăm sóc, bảo vệ thậm chí có những ngôi mộ còn nằm trong nhà dân nhưng lại để cỏ dại mọc khắp nơi, khi tôi đến tìm hiểu thì người nhà không có thái độ hợp tác và không cho phép được chụp ảnh. Theo tôi, việc quy tập hết tất cả những ngôi mộ họ Trịnh về trung tâm tại mộ Trịnh Hoài Đức và chánh thất phu nhân sẽ khiến nguyên bản của di tích sẽ bị phá vỡ và làm mất đi yếu tố phong thủy trong cách bày trí theo thứ bậc trong dòng họ. Do đó cách

tốt nhất là ta nên lập hàng rào xung quanh các ngôi mộ đó để tránh sự xâm phạm của mọi người. Ngoài ra, ta cần khôi phục lại các văn tự chữ Hán có trên bia mộ và dịch sang tiếng Việt để mọi người đều biết đây là phần mộ thuộc gia tộc họ Trịnh thuộc di tích cấp Quốc gia mong họ tôn trọng và bảo vệ di tích. Và để tiện cho du khách có thể tham quan, cúng viếng toàn bộ khu di tích thì ngay tại trung tâm là mộ của ông Trịnh Hoài Đức và phu nhân ta có thể lập một bản đồ chi tiết về vị trí của các ngôi mộ còn lại.

Ngoài ra, khi nói về việc lập bản đồ về toàn khu mộ tôi cũng kiến nghị với ban quản lý di tích về bảng chỉ dẫn vào di tích lăng mộ cần được bố trí lại để mọi người dễ dàng quan sát và chú ý đến. Vì hiện nay tấm biển chỉ dẫn này khá nhỏ và bị các cây to che khuất tầm nhìn của người đi đường nên không gây được sự chú ý của mọi người.



*Bảng chỉ dẫn vào di tích lăng mộ thiếu sự thu hút người đi đường*

Bên cạnh bảng chỉ dẫn tại đường Ba Mươi Tháng Tư, thì ngay tại đường Trịnh Hoài Đức cũng có một con hẻm nhỏ cách Khu lăng mộ chỉ vài chục mét



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

nhưng trước con hẻm này lại không hề có bảng chỉ dẫn vào khu di tích. Đây là con đường được quy hoạch thành chợ đêm Biên Hùng, sẽ rất có nhiều du khách đến đây tham quan, mua sắm, do đó việc gây chú ý bằng cách đặt bảng chỉ dẫn vào di tích sẽ giúp cho công tác tuyên truyền, quảng bá di tích trở nên hiệu quả hơn.



*Ngay trên đường Trịnh Hoài Đức có một lối đi vào di tích nhưng vẫn chưa có bảng chỉ dẫn*

### **2. Công tác tuyên truyền, giáo dục người dân cần được đẩy mạnh**

Ngoài việc trùng tu khu di tích – nơi danh nhân văn hóa Trịnh Hoài Đức yên nghỉ tôi nhận thấy công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức của người dân trong việc tôn trọng và bảo vệ di tích cũng rất là quan trọng. Để mọi người có ý thức bảo vệ di tích lăng mộ thì điều cần làm trước tiên đó chính là cần làm cho mọi người hiểu được giá trị của Trịnh Hoài Đức để lại cho đời sau. Để thực hiện công tác tuyên truyền này được hiệu quả tôi có một số kiến nghị như sau:

### ➤ **Xây dựng bộ tư liệu hoàn chỉnh về danh nhân Trịnh Hoài Đức:**

Ngoài một số thông tin tìm được ở trên mạng và một số sách ở thư viện tỉnh Đồng Nai như: *Địa chí Đồng Nai, Người Đồng Nai, Gia Định thành thông chí* nói về Trịnh Hoài Đức, thì hiện nay vẫn chưa có quyển sách nào viết riêng về cuộc đời, sự nghiệp và gia đình của danh nhân Trịnh Hoài Đức. Tôi thiết nghĩ thư viện Tỉnh cùng với các nhà chức trách nên biên soạn lại những tài liệu đã có và củng cố thêm nhiều tài liệu có liên quan tới Trịnh Hoài Đức để xuất bản thành sách, phim tư liệu, hay tranh ảnh cho mọi người dễ dàng tìm hiểu.

### ➤ **Đẩy mạnh việc tuyên truyền và giáo dục về danh nhân Trịnh Hoài Đức ở giới trẻ:**

Với thế hệ trẻ, cần có những chương trình giáo dục tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi, tạo sức lôi cuốn để thế hệ trẻ chúng tôi có thể dễ dàng tiếp thu như tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề nói về những danh nhân văn hóa, anh hùng lực lượng vũ trang có trên địa bàn tỉnh. Lập các trang web về các danh nhân văn hóa có trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các diễn đàn để mọi người cùng nhau thảo luận về tâm tư, tình cảm của họ đối với vị những danh nhân đó. Trịnh Hoài Đức đã để lại cho đời sau rất nhiều tác phẩm thi ca và các công trình địa chí đồ sộ do đó các câu lạc bộ văn học, thơ ca có thể mở các buổi chuyên đề thảo luận về các tác phẩm của ông. Trung tâm Văn Miếu Trấn Biên cần thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề như thế này để các bạn học sinh, sinh viên



*Trung tâm Văn Miếu Trấn Biên tổ chức sinh hoạt chuyên đề Trịnh Hoài Đức – Cuộc đời và sự nghiệp*



## DANH NHÂN VĂN HÓA TRỊNH HOÀI ĐỨC

---

có cơ hội tham gia bày tỏ ý kiến các nhân của mình.

Ngay tại phường Trung Dũng có rất nhiều trường học như trường tiểu học mang tên ông Trịnh Hoài Đức, trường trung học cơ sở Trần Hưng Đạo, trường trung học phổ thông Ngô Quyền..., chính quyền địa phương có thể phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động về nguồn để các em có cơ hội tìm hiểu, thấm nhuần được các giá trị, văn hóa mà danh nhân Trịnh Hoài Đức đã để lại cho đời và nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ khu di tích lăng mộ ở mỗi học sinh.

### ➤ **Thực hiện tốt việc thờ cúng**

Truyền thống “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, “Uống nước phải nhớ nguồn” bao đời nay được nhân dân Việt Nam gìn giữ và phát huy. Để nhớ ơn những đóng góp của Trịnh Hoài Đức cho vùng đất Gia Định một thời người dân Biên Hòa cần thực hiện tốt việc thờ cúng. Theo tôi hằng năm vào ngày lễ Thanh Minh, chính quyền địa phương, các cơ quan, công ty, xí nghiệp, trường học cần tổ chức cho mọi người đến cúng viếng với nghi lễ trang trọng nhằm tưởng nhớ và bày tỏ sự biết ơn đến người đã người quá cố

Trên đây là cảm nhận của cá nhân tôi về những giá trị lịch sử – văn hóa của danh nhân văn hóa Trịnh Hoài Đức; đồng thời tôi cũng đề xuất một số giải pháp về việc giữ gìn, phát huy giá trị mà ông đã để lại. Tôi mong rằng cảm nhận và ý kiến của mình một phần nào đó sẽ góp phần xây dựng một tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp hơn./.